TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **194**/2022/HSST
Ngày: 31/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Và Kíu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Bằng
Ông Nguyễn Đình Quang
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Sùng A Tình.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2022/TLST-HS ngày 10/10/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2022/QĐXXST-HS ngày 13/10/2022 đối với bị cáo:

Sẩm Khì D ,(tên gọi khác: B) sinh năm 1989 tại: Đồng Nai.
Nơi cư trú: Ấp 2, xã P , huyện Đ , tỉnh Đồng Nai.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ.
Con bà Ngô Thị Q , sinh năm 1959 (còn sống).
Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2.
Có vợ tên: Nguyễn Thị Thanh T , sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020.
Nhân thân:
+ Ngày 13/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 13/11/2011
+ Ngày 15/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 17/6/2015
- Tiền án: có 02 tiền án. Cụ thể:
+ Ngày 26/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 12 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2019 tại Trại giam Đại Bình, tỉnh Lâm Đồng.
+ Ngày 25/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội

mà có". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/3/2022 tại Trại giam An Phước, tỉnh Bình Dương.

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 17/7/2022.

Bị hại: Anh **Sùng Mí S** , sinh năm 1995

Trú tại: Tổ 2, ấp 1, xã S , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(bị cáo có mặt, các đương sự khác vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 17/7/2022 Sầm Khì D đi bộ từ phòng trọ ở khu vườn Ngô, xã Đồi 61 đến khu vực ấp 1, xã S , huyện Trảng Bom để tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu vực dãy nhà trọ thuộc tổ 2, ấp 1, xã S , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, D thấy dãy trọ không có cửa cổng nên D đi vào bên trong dãy trọ thì phát hiện tại phòng trọ số 01 do anh Sùng Mí S thuê trọ cửa phòng không khóa chỉ khép hờ, D đi vào trong phòng thấy có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y15S của anh S đang sạc pin ở gần cửa ra vào, Dếnh lén lút rút dây sạc và cầm chiếc điện thoại định bỏ đi thì bị anh Sùng Mí V (em trai anh S) ở cùng phòng trọ với anh S phát hiện tri hô và cùng người dân bắt giữ D giao cho Công an xã S lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15S màu xanh xám.

Công an xã S đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Sầm Khì D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15S màu xanh xám ram 03G, bộ nhớ trong 32G, màu xanh xám, tình trạng đã qua sử dụng mà Dếnh chiếm đoạt của anh Sùng Mí S có trị giá 2.266.000 đồng.

Tại cáo trạng số 178/CT-VKS-TB ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Sầm Khì Dếnh về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm g khoản 2 khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y15S ram 03G, bộ nhớ trong 32G, màu xanh xám là của anh Sùng Mí S . Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho anh S

Về trách nhiệm dân sự: Anh Sùng Mí S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Sầm Khì D mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị hại: Anh Sùng Mí S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ có đầy đủ lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đồng thời đúng với hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 01 giờ ngày 17/7/2022 tại tổ 2, ấp 1, xã S , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Sầm Khì D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y15S có trị giá 2.266.000 đồng (Hai triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) của anh Sùng Mí S đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo phạm tội trong trường hợp đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là *"tái phạm nguy hiểm"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích mà bị cáo phạm tội do cố ý. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu chí rèn luyện bản thân mà còn phạm tội do cố ý. Vì vậy cần phải có mức án đủ nghiêm để bị cáo có đủ thời gian cải tạo rèn luyện bản thân thành người công dân tốt. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5]. Xét, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Trảng Bom phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

- Tuyên bố bị cáo **Sẩm Khì D (Bo)** phạm tội "*Trộm cắp tài sản".*
- Xử phạt: Bị cáo Sẩm Khì D (Bo) **02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Sẩm Khì D (Bo) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Và Kíu